

Số: /DS-BVĐK

Việt Yên, ngày tháng 6 năm 2026

**DANH SÁCH NGƯỜI HOÀN THÀNH QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA VIỆT YÊN (Tháng 6)**

- Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện Đa khoa Việt Yên
- Địa chỉ: TDP Đồn Lương, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh
- Danh sách người hoàn thành quá trình thực hành:

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
1	Nguyễn Thành Hoan	024085012524		Y sỹ y học cổ truyền	Y sỹ	Y học cổ truyền	09 tháng (từ ngày 16/7/2025 đến 29/4/2026)	03 tháng tại khoa CC-HSTC-CĐ; 04 tháng tại Khoa Đông Y; 10 ngày tại Khoa Nội; 10 ngày tại Khoa Nhi; 10 ngày tại Khoa Ngoại; 07 ngày tại Khoa LCK (chuyên khoa Mắt); 20 ngày tại Khoa PHCN; 03 ngày tại Hội trường BVĐK Việt Yên	1. Đỗ Văn Mạnh; Số CCHN 006417/BG-CCHN cấp ngày 25/08/2017; BSCKI; KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu 2. Nguyễn Thị Lê; Số CCHN 007057/BG-CCHN cấp ngày 12/11/2018; BS YHCT; KB, CB bằng y học cổ truyền. 3. Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 4. Tạ Thị Tĩnh, Số CCHN 0003922/BG-CCHN cấp ngày 17/04/2015; BSCKI; KB, CB đa khoa 5. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại. 6. Hoàng Thị Linh; Số CCHN 005456/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB Nội khoa; bs Chuyên khoa mắt. 7. Nguyễn Minh Hiệp, Số CCHN 000420/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. Bổ sung KB, CB chuyên khoa VLTL-PHCN 8. Nguyễn Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày	Số 38/GXNTH ngày 29/4/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bản, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh chuyên môn thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
									22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
2	Trần Văn Việt	024078002047		Trung cấp y học cổ truyền (cấp ngày 22/5/2025)	Y sỹ	Y học cổ truyền	09 tháng (từ ngày 01/8/2025 đến 04/5/2026)	03 tháng tại khoa CC-HSTC-CĐ; 04 tháng tại Khoa Đông Y; 10 ngày tại Khoa PHCN; 10 ngày tại Khoa Nội; 10 ngày tại Khoa Nhi; 10 ngày tại Khoa Ngoại; 17 ngày tại Khoa LCK (chuyên khoa Mắt); 03 ngày tại Hội trường BVĐK Việt Yên	1. Đỗ Văn Mạnh; Số CCHN 006417/BG-CCHN cấp ngày 25/08/2017; BSCKI; KB, CB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu 2. Nguyễn Thị Lê; Số CCHN 007057/BG-CCHN cấp ngày 12/11/2018; BS YHCT; KB, CB bằng y học cổ truyền. 3. Nguyễn Minh Hiệp, Số CCHN 000420/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKI; KB, CB bằng y học cổ truyền. Bổ sung KB, CB chuyên khoa VLTL-PHCN 4. Trần Thanh Huyền, Số CCHN 000366/BG-CCHN; BSCKI; KB, CB đa khoa, nội khoa 5. Tạ Thị Tĩnh, Số CCHN 0003922/BG-CCHN cấp ngày 17/04/2015; BSCKI; KB, CB đa khoa 6. Đoàn Văn Trung, Số CCHN 000335/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; BSCKII; KB, CB đa khoa, chuyên khoa ngoại. 7. Hoàng Thị Linh; Số CCHN 005456/BG-CCHN cấp ngày 10/06/2016; BSCKI; KB, CB Nội khoa; bs Chuyên khoa mắt. 8. Ngụy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Số 39/GXNTH ngày 05/5/2026
3	Nguyễn Thị Hằng	024197006071		Cao đẳng Điều dưỡng (cấp ngày 31/01/2020)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (từ ngày 01/11/2025 đến 06/5/2026)	01 tháng tại khoa CC-HSTC-CĐ; 04 tháng 27 ngày tại Khoa Truyền nhiễm; 03 ngày tại Hội trường	1. Nguyễn Thu Thủy, Số CCHN 000363/BG-CCHN cấp ngày 21/04/2022; CN ĐD; Quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, KTY. 2. Nguyễn Thị Thu Hương, Số CCHN 000360/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CN ĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Số 43/GXNTH ngày 21/5/2026

<i>TT</i>	<i>Họ tên người thực hành</i>	<i>Số CCCD</i>	<i>Đang làm việc tại cơ sở KBCB</i>	<i>Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp</i>	<i>Chức danh chuyên môn thực hành</i>	<i>Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành</i>	<i>TG đã thực hành (từ ngày...đến ngày..)</i>	<i>Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn</i>	<i>Người hướng dẫn thực hành (họ tên, số CCHN, ngày cấp, trình độ, phạm vi hành nghề)</i>	<i>Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)</i>
								BVĐK Việt Yên	3. Nguy Thanh Chiến, Số CCHN 000353/BG-CCHN cấp ngày 08/03/2013; CNĐD; Phạm vi CM: Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BV;
- Lưu: VT, KHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Chu Bá Tám